

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố một số thủ tục hành chính
thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP, ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 565/QĐ-BXD ngày 23/5/2014 và Quyết định số 576/QĐ-BXD ngày 26/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, bãi bỏ thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1115/QĐ-UBND ngày 05/5/2014 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy chế phối hợp thực hiện rà soát, công bố, công khai thủ tục hành chính và tiếp nhận xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 1677/TTr-SXD ngày 04/8/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

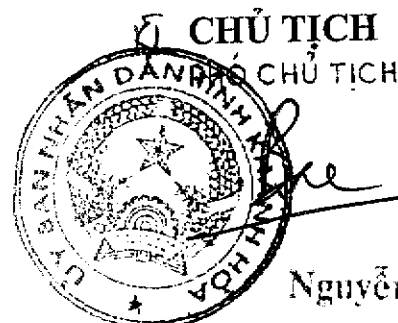
Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 04 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (Bộ Tư pháp);
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, DL, LT.



**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA UBND CẤP XÃ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2143/QĐ-UBND ngày 19/8/2014
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)*

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã

TT	Tên thủ tục hành chính
Xây dựng	
1	Tiếp nhận báo cáo nhanh sự cố công trình xây dựng và quyết định cho phép thi công tiếp hoặc đưa vào sử dụng sau khi đã khắc phục sự cố thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã
Nhà ở	
1	Thủ tục xác nhận về thực trạng nhà ở và lập danh sách đối tượng được hỗ trợ nhà ở trên địa bàn (Điều 4 Thông tư 09)
2	Thủ tục xác nhận xây dựng nhà ở hoàn thành theo giai đoạn (Điều 5 Thông tư 09)
3	Thủ tục xác nhận xây dựng nhà ở hoàn thành đưa vào sử dụng (Điều 5 Thông tư 09)

**PHẦN II. NỘI DUNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ**

1. Tiếp nhận báo cáo nhanh sự cố công trình xây dựng và quyết định cho phép thi công tiếp hoặc đưa vào sử dụng sau khi đã khắc phục sự cố thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã.

1.1. Trình tự thực hiện:

Ngay sau khi xảy ra sự cố, Chủ đầu tư phải gửi báo cáo tóm tắt về sự cố cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi xảy ra sự cố và cơ quan cấp trên của mình. Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi nhận được thông tin phải báo ngay cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi xảy ra sự cố.

1.2. Cách thức thực hiện:

Gửi trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính hoặc gửi qua đường văn thư.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Báo cáo nhanh sự cố
- Biên bản kiểm tra hiện trường sự cố
- Mô tả diễn biến của sự cố;
- Kết quả khảo sát, đánh giá, xác định mức độ và nguyên nhân sự cố;
- Các tài liệu về thiết kế và thi công xây dựng công trình liên quan đến sự cố.

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

1.4. Thời hạn giải quyết:

Ngay sau khi có đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có trách nhiệm phải tiếp nhận và giải quyết.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chủ đầu tư

1.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Không

1.8. Phí, Lệ phí (nếu có): Chưa có quy định;

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng;
- Thông tư số 10/2013/TT-BXD ngày 25/7/2013 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng công trình xây dựng.

2. Thủ tục xác nhận thực trạng nhà ở và lập danh sách đối tượng được hỗ trợ nhà ở trên địa bàn

2.1. Trình tự thực hiện:

- UBND xã, phường, thị trấn (gọi chung là UBND cấp xã) thành lập Ban chỉ đạo thực hiện hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng của xã, gồm đại diện chính quyền cấp xã, đại diện Mặt trận tổ quốc cấp xã, đại diện Hội Cựu chiến binh.

- Người có công với cách mạng thuộc diện được hỗ trợ nộp đơn đề nghị hỗ trợ về nhà ở gửi UBND cấp xã thông qua trưởng thôn, làng, tổ dân phố, ấp, bản, buôn, phum, sóc (sau đây gọi tắt là trưởng thôn). Trưởng thôn có trách nhiệm tập hợp đơn và lập danh sách gửi UBND cấp xã nơi có nhà ở.

- Trên cơ sở tập hợp danh sách đơn, Ban chỉ đạo thực hiện hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng của xã tổ chức kiểm tra hiện trạng nhà ở của từng đối tượng có đơn đề nghị hỗ trợ nhà ở. Sau khi kiểm tra, Ban chỉ đạo báo cáo UBND cấp xã xác nhận vào đơn và lập danh sách hộ gia đình được hỗ trợ nhà ở trên địa bàn theo mẫu quy định tại Phụ lục số II ban hành kèm theo Thông tư số 09/2013/TT-BXD gửi UBND cấp huyện.

2.2. Cách thức thực hiện: nộp trực tiếp cho Trưởng thôn nơi có nhà ở cần hỗ trợ

2.3. Thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ: Đơn của người có công với cách mạng thuộc diện được hỗ trợ về nhà ở có xác nhận của UBND cấp xã về thực trạng nhà ở.

b) Số lượng hồ sơ:

- Đối với thủ tục xác nhận thực trạng nhà ở: 01 đơn;

- Đối với thủ tục lập danh sách hộ gia đình được hỗ trợ về nhà ở: Tổng hợp số lượng đơn của người có công với cách mạng thuộc diện hỗ trợ về nhà ở trên địa bàn xã.

2.4. Thời hạn giải quyết: Tùy điều kiện cụ thể của địa phương

2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: cá nhân (hộ gia đình người có công, trưởng thôn).

2.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp xã

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Ban chỉ đạo thực hiện hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng của xã (gồm đại diện chính quyền cấp xã, đại diện Mặt trận tổ quốc cấp xã, đại diện Hội Cựu chiến binh).

2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Xác nhận của UBND cấp xã vào đơn đề nghị hỗ trợ nhà ở của hộ gia đình người có công và tổng hợp danh sách đối tượng được hỗ trợ nhà ở trên địa bàn

2.8. Lệ phí: Không

2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị hỗ trợ về nhà ở theo mẫu tại phụ lục số I và Danh sách đối tượng được hỗ trợ nhà ở theo mẫu phụ lục số II của Thông tư số 09/2013/TT-BXD

2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

a) Yêu cầu, điều kiện 1:

- Phải là hộ gia đình có người có công với cách mạng đã được cơ quan có thẩm quyền công nhận (người có tên trong danh sách người có công với cách mạng do Phòng Lao động – Thương binh và xã hội quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh quản lý tại thời điểm trước ngày Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg có hiệu lực thi hành);

b) Yêu cầu, điều kiện 2:

- Hộ gia đình đang sinh sống và có đăng ký hộ khẩu thường trú trước ngày 15/6/2013 (ngày Quyết định 22/2013/QĐ-TTg có hiệu lực thi hành) tại nhà ở mà nhà ở đó có một trong các điều kiện sau:

- + Nhà ở bị hư hỏng nặng phải phá dỡ để xây dựng mới nhà ở;
- + Nhà ở bị hư hỏng, dột nát cần phải sửa chữa khung, tường và thay mới mái nhà ở.

2.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở;
- Thông tư số 09/2013/TT-BXD ngày 01/7/2013 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở.

Phụ lục số I

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ VỀ NHÀ Ở

(Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2013/TT-BXD ngày 01 tháng 7 năm 2013 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn thực hiện Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ hộ người có công với cách mạng về nhà ở)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

....., ngày..... Tháng..... năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ VỀ NHÀ Ở

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã (phường, thị trấn):.....
Quận (huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh):.....
Tỉnh (thành phố):.....

Tên tôi là:.....

Địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú:.....

Đại diện cho hộ gia đình có nhà ở thuộc diện được hỗ trợ theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ, đề nghị Ủy ban nhân dân xã (hoặc phường, thị trấn).....xác nhận các nội dung sau đây:

1. Hiện trạng nhà ở của gia đình: ghi rõ là nhà ở bị hư hỏng cả 3 phần (nền móng, khung-tường và mái) cần hỗ trợ xây dựng mới hoặc nhà ở chỉ bị hư hỏng 2 phần (khung-tường và mái) cần hỗ trợ sửa chữa:.....
2. Mẫu nhà áp dụng nếu xây dựng mới:.....
3. Đề nghị cung ứng vật liệu để tự xây dựng nhà ở (nếu có nhu cầu):

TT	Tên vật liệu xây dựng	Đơn vị	Khối lượng	Ghi chú
1	Xi măng loại...			
2	Thép			
3	Tấm lợp.....			
4	Gỗ			
5			

4. Đề nghị hỗ trợ kinh phí để tự xây dựng nhà ở:.....

5. Đề nghị tổ chức, đoàn thể giúp đỡ xây dựng nhà ở:.....

Tôi xin trân trọng cảm ơn ./.

Xác nhận của UBND xã (phường, thị trấn)

Người làm đơn

(ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: UBND cấp xã phải kiểm tra thực trạng nhà ở để xác nhận: hiện trạng nhà ở của hộ gia đình bị hư hỏng cả 3 phần (nền móng, khung-tường và mái) phải phá dỡ để xây mới hoặc chỉ bị hư hỏng 2 phần (khung-tường và mái) hoặc không thuộc diện được hỗ trợ; nếu nhà ở thuộc diện được hỗ trợ thì mới xác nhận tiếp các nội dung đăng ký của hộ gia đình tại các mục 2, 3, 4 và 5.

PHỤ LỤC SỐ II

MẪU BÁO CÁO CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2013/TT-BXD ngày 01 tháng 7 năm 2013 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn thực hiện Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ hộ người có công với cách mạng về nhà ở)

**DANH SÁCH HỘ GIA ĐÌNH CÓ CÔNG ĐƯỢC HỖ TRỢ VỀ NHÀ Ở
NĂM CỦA XÃ (PHƯỜNG, THỊ TRẤN)**

STT	Họ tên chủ hộ gia đình	Tên người có công với cách mạng trong hộ gia đình và mối quan hệ với chủ hộ	Địa chỉ nhà ở được hỗ trợ	Thuộc diện xây mới nhà ở (hỗ trợ 40 triệu đồng/hộ)	Thuộc diện sửa chữa nhà ở (hỗ trợ 20 triệu đồng/hộ)
1	2	3	4	5	6
1	Nguyễn Văn A	Ng Văn A (chủ hộ)	Đối tượng a		
2	Nguyễn Thị B	Ng Văn C (chồng)	Đối tượng c		
		
Tổng cộng					

1. Tổng số hộ được hỗ trợ (bằng chữ
2. Tổng số tiền hỗ trợ để xây dựng mới nhà ở (bằng chữ
3. Tổng số tiền hỗ trợ để sửa chữa nhà ở (bằng chữ

TM. UBND XÃ (phường, thị trấn)
Chủ tịch
(ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Năm báo cáo: Đối với các hộ thuộc diện được hỗ trợ trong năm 2013 thì ghi 2013 và lập riêng 01 danh sách. Đối với các hộ thuộc diện được hỗ trợ nhưng mới phát sinh do thống kê, rà soát trong năm 2013 thì ghi 2014 và lập riêng 01 danh sách để báo cáo vào tháng 10/2013.
- Cột 2: Ghi họ tên chủ hộ gia đình có ở nhà thuộc diện được hỗ trợ.
- Cột 3: Chỉ ghi họ tên một người có công với cách mạng hiện có hộ khẩu thường trú tại nhà ở được hỗ trợ và mối quan hệ với chủ hộ.
- Cột 4: Ghi đối tượng người có công theo quy định tại Khoản 1 Điều 2 của Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg (ví dụ: nếu là người hoạt động cách mạng trước năm 1945 thì ghi “đối tượng a”, nếu là thân nhân liệt sĩ thì ghi “đối tượng c”, nếu là Bệnh binh thì ghi “đối tượng h” ...).
- Cột 6: Căn cứ vào hiện trạng nhà ở của từng hộ, nếu sau khi kiểm tra mà nhà ở thuộc diện phải phá dỡ để xây dựng nhà ở mới thì ghi rõ số tiền 40 triệu đồng.
- Cột 7: Căn cứ vào hiện trạng nhà ở, nếu sau khi kiểm tra mà nhà ở thuộc diện chỉ phải sửa chữa thì ghi rõ số tiền 20 triệu đồng.
- Trong phần tổng cộng: tại cột 5 ghi tổng số hộ gia đình được hỗ trợ; cột 6 ghi tổng số tiền hỗ trợ để xây dựng mới nhà ở; cột 7 ghi tổng số tiền hỗ trợ để sửa chữa nhà ở hiện có.

3. Thủ tục xác nhận xây dựng nhà ở hoàn thành theo giai đoạn

- 3.1. Trình tự thực hiện:** Sau khi xây dựng xong phần móng và khung – tường nhà ở, UBND cấp xã có trách nhiệm lập Biên bản xác nhận xây dựng nhà ở hoàn thành theo giai đoạn theo mẫu tại Phụ lục số V của Thông tư số 09/2013/TT-BXD.
- 3.2. Cách thức thực hiện:** trực tiếp kiểm tra tiến độ xây dựng
- 3.3. Thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ:**
 - a) Thành phần hồ sơ: Danh sách hộ gia đình có công được hỗ trợ về nhà ở đã được UBND cấp tỉnh phê duyệt
 - b) Số lượng hồ sơ: 01
- 3.4. Thời hạn giải quyết:** Theo điều kiện thực tế của địa phương
- 2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** cá nhân (hộ gia đình người có công).

3.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp xã
- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Đại diện UBND xã, đại diện thôn hoặc tổ dân phố, đại diện hộ gia đình

3.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Biên bản xác nhận xây dựng nhà ở hoàn thành theo giai đoạn

3.8. Lệ phí: Không

3.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu Biên bản xác nhận xây dựng nhà ở hoàn thành theo giai đoạn theo phụ lục số V Thông tư số 09/2013/TT-BXD

3.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Nhà ở xây dựng xong móng, khung-tường

3.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở;
- Thông tư số 09/2013/TT-BXD ngày 01/7/2013 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở.

Phụ lục số V

**MẪU BIÊN BẢN XÁC NHẬN XÂY DỰNG NHÀ Ở
HOÀN THÀNH THEO GIAI ĐOẠN**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2013/TT-BXD ngày 01 tháng 7 năm 2013 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn thực hiện Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ hộ người có công với cách mạng về nhà ở)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

**BIÊN BẢN XÁC NHẬN XÂY DỰNG NHÀ Ở
HOÀN THÀNH THEO GIAI ĐOẠN**

Hôm nay, ngày..... thángnăm.....

Tại công trình nhà ở của chủ hộ (ông/bà).....

Địa chỉ:

Ban nghiệm thu xây dựng nhà ở xã (hoặc phường thị trấn...) gồm:

1. Đại diện Ủy ban nhân dân xã (hoặc phường, thị trấn).....

Ông (bà):..... Chức vụ:

2. Đại diện thôn (hoặc tổ dân phố):.....

- Ông (bà):..... Chức vụ:.....

- Ông (bà):..... Chức vụ:

3. Đại diện hộ gia đình:

Ông (bà):.....

Sau khi kiểm tra, xem xét thực tế phần công việc đã thực hiện của giai đoạn đầu (hoàn thành xây dựng nền móng và khung-tường), Ban nghiệm thu xây dựng nhà ở xã (hoặc phường, thị trấn)..... thống nhất các nội dung sau:

1. Xác nhận hoàn thành phần việc xây dựng nền móng và khung-tường nhà ở của chủ hộ gia đình (ông/bà):.....

2. Phần việc xây dựng nhà ở giai đoạn I bảo đảm yêu cầu chất lượng.

Biên bản này được lập thành 04 bản để các bên sau đây lưu giữ:

- 01 bản chủ hộ gia đình lưu giữ;

- 01 bản gửi Phòng Tài chính – Kế hoạch cấp huyện;

- 01 bản lưu Ủy ban nhân dân xã (hoặc phường, thị trấn).....;

- 01 bản đề Ủy ban nhân dân cấp xã (hoặc phường, thị trấn) tổng hợp, lập hồ sơ hoàn thành công trình gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Thành phần tham gia xác nhận

(ký và ghi rõ họ, tên)

1. Đại diện Ủy ban nhân dân xã
(hoặc phường, thị trấn):
2. Đại diện thôn (hoặc tổ dân phố):
3. Đại diện hộ gia đình:

Ghi chú: Biên bản này chỉ lập sau khi hộ gia đình hoàn thành xây dựng phần nền móng và khung - tường nhà ở. Sau khi hoàn thiện nhà ở thì lập Biên bản theo mẫu quy định tại Phụ lục số VI ban hành kèm theo Thông tư này.

4. Thủ tục xác nhận nhà ở hoàn thành đưa vào sử dụng:

4.1. Trình tự thực hiện:

UBND cấp xã kiểm tra, nghiệm thu việc xây dựng nhà ở đã hoàn thành để đưa vào sử dụng.

4.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp kiểm tra, nghiệm thu

4.3. Thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ: Danh sách hộ gia đình có công được hỗ trợ về nhà ở đã được UBND cấp tỉnh phê duyệt

b) Số lượng hồ sơ: 01

4.4. Thời hạn giải quyết: Tùy điều kiện cụ thể của địa phương

4.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: cá nhân (hộ gia đình người có công)

4.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: UBND cấp xã

4.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Biên bản xác nhận hoàn thành xây dựng nhà ở đưa vào sử dụng

4.8. Lệ phí: Không

4.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Biên bản xác nhận hoàn thành xây dựng nhà ở đưa vào sử dụng theo mẫu tại phụ lục số VI Thông tư số 09/2013/TT-BXD.

4.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Nhà ở được hỗ trợ xây dựng mới đã hoàn thành

4.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở;

- Thông tư số 09/2013/TT-BXD ngày 01/7/2013 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện Quyết định số 22/2013/TT-BXD ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở.

Phụ lục số VI
MẪU BIÊN BẢN XÁC NHẬN HOÀN THÀNH XÂY DỰNG
NHÀ Ở ĐƯA VÀO SỬ DỤNG

(Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2013/TT-BXD ngày 01 tháng 7 năm 2013 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn thực hiện Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ hộ người có công với cách mạng về nhà ở)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

....., ngày.... tháng.... năm....

BIÊN BẢN XÁC NHẬN
HOÀN THÀNH XÂY DỰNG NHÀ Ở ĐƯA VÀO SỬ DỤNG

Hôm nay, ngày.....tháng.....năm.....

Tại công trình xây dựng nhà ở của chủ hộ (ông/bà).....

Địa chỉ:

Ban nghiệm thu xây dựng nhà ở xã (hoặc phường, thị trấn...) gồm:

1. Đại diện Ủy ban nhân dân xã (hoặc phường, thị trấn).....:

Ông (bà):..... Chức vụ:

Ông (bà):..... Chức vụ :

2. Đại diện thôn (hoặc tổ dân phố):.....

- Ông (bà):..... Chức vụ:.....

- Ông (bà):..... Chức vụ:

3. Đại diện hộ gia đình:

Ông(bà):.....

Sau khi kiểm tra, xem xét thực tế nhà ở đã hoàn thành xây dựng, Ban nghiệm thu xây dựng nhà ở xã (hoặc phường, thị trấn)..... thống nhất các nội dung sau đây:

1. Xác nhận nhà ở của chủ hộ:..... đã hoàn thành việc xây dựng toàn bộ nhà ở.

- Diện tích nhà ở:..... m²

- Vật liệu làm nền móng nhà:.....

- Vật liệu làm thân nhà:.....

- Vật liệu làm mái nhà:.....

2. Đồng ý để chủ hộ đưa nhà ở vào sử dụng .

Biên bản lập thành 04 bản để các bên sau đây lưu giữ:

- 01 bản chủ hộ gia đình lưu giữ;

- 01 bản gửi Phòng Tài chính – Kế hoạch cấp huyện;

- 01 bản lưu Ủy ban nhân dân xã (hoặc phường, thị trấn).....;

- 01 bản để Ủy ban nhân dân cấp xã (hoặc phường, thị trấn.....) tổng hợp, lập hồ sơ hoàn thành công trình gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Thành phần tham gia Ban nghiệm thu
(ký và ghi rõ họ, tên)

1. Đại diện Ủy ban nhân dân xã (hoặc phường, thị trấn...):

2. Đại diện thôn (hoặc tổ dân phố...):

3. Đại diện hộ gia đình:

Ghi chú: Nếu nhà ở chưa hoàn thành hoặc không đảm bảo chất lượng thì không ký biên bản xác nhận và có biên bản yêu cầu chủ hộ sửa chữa, bổ sung.